

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 9 năm 2021

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC PHẦN

1.1. **Tên học phần:** Luật quản lý ngoại thương

Tên tiếng Anh: Law on Foreign Trade Management

- Mã học phần: 011257

Số tín chỉ: 03

- Áp dụng cho ngành/chuyên ngành đào tạo:

+ Bậc đào tạo: Đại học

+ Hình thức đào tạo: Chính quy.

+ Yêu cầu của học phần: Bắt buộc

1.2. **Khoa/Bộ môn/Giảng viên phụ trách học phần:** Khoa Kinh tế - Luật/ Bộ môn Luật

1.3. Mô tả học phần:

Thông tin về môn học

- Mô tả môn học

Hoạt động ngoại thương là một trong những khu vực có ảnh hưởng lớn đối với sự phát triển của nền kinh tế, đặc biệt là nền kinh tế Việt Nam, lợi ích kinh tế mang lại được từ hoạt động xuất nhập khẩu là vô cùng quan trọng.

Môn học luật quản lý ngoại thương được , các biện pháp phòng vệ thương mại, các rào cản kỹ thuật trong thương mại và kiểm dịch động thực vật... Một số biện pháp hành chính liên quan đến cấm, tạm ngưng và hạn chế xuất nhập khẩu

- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

+ Nghe giảng lý thuyết: 25

+ Làm bài tập trên lớp: 20

+ Tự học: 90

1.4 Các điều kiện tham gia học phần:

- Các học phần tiên quyết:

- Các học phần học trước:

- Các học phần học song hành:

2. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN

2.1. Về kiến thức:

- Trình bày, phân tích được chủ thể, nguồn luật, đối tượng áp dụng của pháp luật về quản lý ngoại thương

- Trình bày, phân tích được chủ thể, nguồn luật, đối tượng áp dụng của pháp luật về quản lý ngoại thương

2.2.2. Về kỹ năng:

- Có kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, tự nghiên cứu và thực hành nghề nghiệp.

2.2.3. Về mức tự chủ và chịu trách nhiệm

- Nghiêm túc, khách quan trong nghiên cứu khoa học và đánh giá các vấn đề lý luận, thực tiễn về giải quyết các tình huống liên quan pháp luật về quản lý ngoại thương;

- Có ý thức vận dụng các kiến thức đã học, tích cực, chủ động tìm hiểu quy định pháp luật mới nhằm phục vụ công tác của mình.

- Có tinh thần thượng tôn pháp luật, thái độ làm việc có trách nhiệm trong việc thực hiện pháp luật về quản lý ngoại thương

3. CHUẨN ĐẦU RA

3.1. Chuẩn đầu ra của học phần

Học xong môn học này, sinh viên phải có khả năng:

Mục tiêu	Chuẩn đầu ra học phần		Đáp ứng chuẩn đầu ra CTĐT
Kiến thức	Ks1	Trình bày các khái niệm cơ bản trong Luật quản lý ngoại thương	<ul style="list-style-type: none"> - Ks1: có các kiến thức về kinh tế, chính trị, xã hội. - Ks2: có khả năng vận dụng được các kiến thức về kinh tế, chính trị, xã hội nhằm giải quyết các vấn đề phát sinh trong hoạt động nghề nghiệp.
	Ks2	Trình bày và phân tích được các biện pháp hành chính liên quan đến cấm, tạm ngừng và hạn chế xuất nhập khẩu	
	Ks3	Tổng hợp các kiến thức pháp luật trong luật quản lý ngoại thương	
	Ks4	Giải quyết các bài tập tình huống liên quan đến luật quản lý ngoại thương	
	Ks5	Hiểu và Phân tích các biện pháp phòng vệ thương mại; các biện pháp kiểm dịch động vật và rào cản kỹ thuật trong thương mại	
	Ks6	Hiểu và vận dụng được quy định pháp luật về các biện pháp khẩn cấp và phát triển hoạt động ngoại thương;	
Kỹ năng	Ss1	Có kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình	<ul style="list-style-type: none"> - Ss1: hình thành kỹ năng phân tích được các vấn đề pháp lý phát sinh

	Ss2	Tự nghiên cứu và thực hành nghề nghiệp	trong thực tế để giải quyết các yêu cầu của khách hàng của tổ chức hành nghề luật. - Ss2: phát triển kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, nghiên cứu hồ sơ.
Mức tự chủ và chịu trách nhiệm	As1	Có tinh thần, thái độ học tập và làm việc đúng pháp luật và quy chế đào tạo.	- As1: Có năng lực sáng tạo và làm việc độc lập, hoặc làm việc nhóm, đồng thời tự chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm đối với công việc của nhóm. - As2: Tự định hướng hoạt động chuyên môn nghề nghiệp, đưa ra kết luận và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân; tích cực, chủ động trong việc giải quyết các tình huống liên quan đến môn học.
	As2	Tiếp cận và giải quyết vấn đề một cách khách quan và toàn diện	

3.2. Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

TT	Nội dung	Chuẩn đầu ra môn học		
		Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
1	Phần 1: Tổng quan về pháp luật quản lý ngoại thương	Ks1		As1
2	Phần 2: Một số biện pháp hành chính liên quan đến cấm, tạm ngừng và hạn chế xuất nhập khẩu	Ks2, Ks3, Ks4	Ss1	As1 As2
3	Phần 3: Một số biện pháp quản lý ngoại thương khác	Ks2, Ks3, Ks4	Ss1	As1 As2
4	Phần 4: Các biện pháp kỹ thuật và kiểm dịch động thực vật	Ks2, Ks3, Ks4 Ks5	Ss1	As1 As2
5	Phần 5: Tổng quan về các biện pháp phòng vệ thương mại	Ks3, Ks5		As1 As2

TT	Nội dung	Chuẩn đầu ra môn học		
		Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
6	Phần 6: Các biện pháp khẩn cấp và phát triển hoạt động ngoại thương	Ks6		As1

5. NỘI DUNG CHI TIẾT CỦA HỌC PHẦN VÀ KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học				Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú			
		GIỜ LÊN LỚP									
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (Bài tập/ Thảo luận)	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng	Tự học, tự nghiên cứu						
Tuần 1:	Phần 1. Tổng quan về pháp luật quản lý ngoại thương 1.1. Đối tượng, phương pháp điều chỉnh và chủ thể của luật quản lý ngoại thương 1.2. Những nguyên tắc cơ bản của luật quản lý ngoại thương	2	2	0	8	Giảng viên: + Giảng lý thuyết + Ra bài tập thực hành nhóm Sinh viên: + Học ở lớp: Nghe giảng lý thuyết + Làm bài tập nhóm + Học ở nhà: Tự đọc tài liệu.					
Tuần 2	Phần 2: Một số biện pháp hành chính liên quan đến cấm, tạm ngưng và hạn chế xuất nhập khẩu 2.1. Các biện pháp cấm, tạm ngưng xuất nhập khẩu	8	8	0	16	Giảng viên: + Giảng lý thuyết + Ra bài tập thực hành nhóm Sinh viên: + Học ở lớp: Nghe giảng lý thuyết					

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học				Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú			
		GIỜ LÊN LỚP									
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (Bài tập/ Thảo luận)	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng	Tự học, tự nghiên cứu						
	2.2. Các biện pháp hạn chế xuất nhập khẩu.					+ Làm bài tập nhóm + Học ở nhà: Tự đọc tài liệu					
Tuần 3	Phần 3. Một số biện pháp quản lý ngoại thương khác 3.1- Quản lý hoạt động tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập, chuyển khẩu, quá cảnh hàng hóa 3.2- Đại lý mua bán hàng hóa, gia công hàng hóa, ủy thác xuất nhập khẩu cho thương nhân nước ngoài	2	2	0	8	Giảng viên: + Giảng lý thuyết + Ra bài tập thực hành nhóm Sinh viên: + Học ở lớp: Nghe giảng lý thuyết + Làm bài tập nhóm + Học ở nhà: Tự đọc tài liệu					
Tuần 4	Phần 4. Các biện pháp kỹ thuật và kiểm dịch động thực vật 4.1. Áp dụng biện pháp kỹ thuật 4.2. Áp dụng biện pháp kiểm dịch động thực vật	2	2	0	8	Giảng viên: + Giảng lý thuyết + Ra bài tập thực hành nhóm Sinh viên: + Học ở lớp: Nghe giảng lý thuyết + Làm bài tập nhóm + Học ở nhà: Tự đọc tài liệu					

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học				Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú			
		GIỜ LÊN LỚP									
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (Bài tập/ Thảo luận)	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng	Tự học, tự nghiên cứu						
Tuần 5	Phần 4: Các biện pháp kỹ thuật và kiểm dịch động thực vật (tt)	2	2	0	8	Giảng viên: + Giảng lý thuyết + Ra bài tập thực hành nhóm Sinh viên: + Học ở lớp: Nghe giảng lý thuyết + Làm bài tập nhóm + Học ở nhà: Tự đọc tài liệu					
Tuần 6	Phần 5. Tổng quan về các biện pháp phòng vệ thương mại	2	2	0	8	Giảng viên: + Giảng lý thuyết + Ra bài tập thực hành nhóm Sinh viên: + Học ở lớp: Nghe giảng lý thuyết + Làm bài tập nhóm + Học ở nhà: Tự đọc tài liệu					
Tuần 7	Phần 5.1. Chống bán phá giá	2	2	0	8	Giảng viên: + Giảng lý thuyết + Ra bài tập thực hành nhóm					

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học				Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú			
		GIỜ LÊN LỚP									
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (Bài tập/ Thảo luận)	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng	Tự học, tự nghiên cứu						
						Sinh viên: + Học ở lớp: Nghe giảng lý thuyết + Làm bài tập nhóm + Học ở nhà: Tự đọc tài liệu					
Tuần 8	Phần 5.2. Chóng trợ cấp	2	2	0	8	Giảng viên: + Giảng lý thuyết + Ra bài tập thực hành nhóm Sinh viên: + Học ở lớp: Nghe giảng lý thuyết + Làm bài tập nhóm + Học ở nhà: Tự đọc tài liệu					
Tuần 9	Phần 5.3 Tự vệ thương mại	2	2	0	8	Giảng viên: + Giảng lý thuyết + Ra bài tập thực hành nhóm Sinh viên: + Học ở lớp: Nghe giảng lý thuyết + Làm bài tập nhóm					

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học				Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú			
		GIỜ LÊN LỚP									
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (Bài tập/ Thảo luận)	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng	Tự học, tự nghiên cứu						
						+ Học ở nhà: Tự đọc tài liệu					
Tuần 10	Phần 6: Các biện pháp khẩn cấp và phát triển hoạt động ngoại thương - Các biện pháp khẩn cấp trong hoạt động ngoại thương - Các biện pháp phát triển hoạt động ngoại thương	2	2	0	8	Giảng viên: + Giảng lý thuyết + Ra bài tập thực hành nhóm Sinh viên: + Học ở lớp: Nghe giảng lý thuyết + Làm bài tập nhóm + Học ở nhà: Tự đọc tài liệu					
Tuần 11	Ôn tập tại lớp và hệ thống lại chương trình môn học, giải đáp thắc mắc	2.5	2.5	0	10	Giảng viên: + Giải đáp các nội dung liên quan đến pháp luật về đầu tư Sinh viên: + Nghiên cứu tài liệu và đặt câu hỏi, các tình huống thực tế để giải đáp thắc mắc + Làm bài tập					

5. HỌC LIỆU

a. Giáo trình, tài liệu học tập

- Giáo trình Kỹ thuật kinh doanh xuất nhập khẩu, Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2014.

- Giáo trình Luật Hải quan Việt Nam và quốc tế, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, NXB ĐHKTQD.

b. *Tài liệu tham khảo bắt buộc*

1. Luật quản lý ngoại thương 2018.
2. Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu 2016
3. Luật Hải quan 2014.
4. Nghị định số 10/2018/NĐ-CP hướng dẫn thi hành các biện pháp phòng vệ thương mại
5. Nghị định số 28/2018/NĐ-CP hướng dẫn thi hành luật quản lý ngoại thương
6. Nghị định số 69/2018/NĐ-CP hướng dẫn thi hành luật quản lý ngoại thương
7. Các hiệp định về thương mại hàng hóa của WTO, ASEAN, CPTPP
8. Các hiệp định thương mại song phương giữa Việt Nam với các quốc gia khác

Ngoài ra, sinh viên cần tham khảo website: <http://vbpl.vn/Pages/hienthilienhe.aspx> (Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật).

6. Đánh giá môn học

6.1. Điểm quá trình: Trọng số 40% điểm học phần

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	MÔ TẢ	CÁC CDR ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ	CẤU TRÚC ĐIỂM THÀNH PHẦN
Điểm chuyên cần: Sinh viên đi học thường xuyên không vắng quá 20% thời gian học	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá thái độ của sinh viên đối với môn học - Đánh giá năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm cá nhân, tự định hướng hoạt động chuyên môn nghề nghiệp 	As1, As2	10%
Bài tập cá nhân: Các bài tập tình huống trong quá trình học tập	Đánh giá mức độ kiến thức và vận dụng của sinh viên	As1, As2 Ss, Ss2 Ks1, Ks2	10%
Thảo luận: Các tình huống từ thực tiễn sẽ được Giảng viên đưa ra để sinh viên thảo luận và phản biện	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá kiến thức của sinh viên; - Đánh giá kỹ năng thảo luận, trình bày và tương tác của sinh 	As1, As2 Ss, Ss2 Ks1, Ks2	15%

	viên; - Đánh giá thái độ của sinh viên		
Bài tập nhóm: Các bài tập được giảng viên giao cho các nhóm làm việc trong quá trình học tập	- Đánh giá tính chủ động và kỹ năng làm việc nhóm của sinh viên	As1, As2 Ss, Ss2 Ks1, Ks2	15%
Kiểm tra giữa kỳ: Thời gian kiểm tra 60 phút, theo hình thức tự luận. Nội dung từ chương 3 đến chương 5	- Đánh giá khả năng phân tích, tổng hợp và vận dụng kiến thức đã học vào tình huống thực tiễn được đưa ra trong bài tập	As1, As2 Ss, Ss2 Ks1, Ks2	50%
Tổng			100%

6.2. Điểm kết thúc học phần: Trọng số 60% điểm học phần

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	MÔ TẢ	CÁC CDR ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ	CẤU TRÚC ĐIỂM THÀNH PHẦN
BÀI THI NHẬN ĐỊNH + TỰ LUẬN - Bài thi 60 phút, bao gồm 06 câu hỏi nhận định và 1-2 bài tập tự luận - Câu hỏi nhận định: 06 câu nhận định, đúng/sai và giải thích vì sao. - Bài tập tự luận: có thể 01 bài tổng hợp hoặc 02 bài riêng biệt về việc vận dụng kiến thức đã học để giải quyết tình huống.	Đánh giá về kiến thức: - Đánh giá khả năng ghi nhớ và vận dụng các vấn đề pháp lý. - Đánh giá khả năng vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết từng tình huống, nhận định cụ thể. Đánh giá về kỹ năng: - Đánh giá khả năng phân tích, lập luận để giải quyết tình huống. - Đánh giá được khả năng vận dụng tổng hợp được các kiến thức đã học để giải quyết tình huống. - Đánh giá khả năng tư duy, phân tích, phản biện để bảo vệ được quan điểm cá nhân.	Ks2, Ks3, Ks4, Ks5, Ks7	40%
	Đánh giá về mức tự chủ tự chịu trách nhiệm:	Ss1, Ss2	50%
		As2	10%

	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá tính tích cực, chủ động tiếp thu kiến thức và kỹ năng được học; có khả năng vận dụng những kiến thức đã học một cách linh hoạt và sáng tạo trong từng tình huống thực tiễn. - Đánh giá tính chủ động, tích cực, sáng tạo trong việc cập nhật kiến thức mới, nắm bắt kịp thời, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn, đáp ứng nhu cầu cao trong công việc. 		
Tổng		100%	

Ban Giám hiệu

Duyệt

PGS.TS Hồ Chửy Tiên

P. Trưởng khoa

Trần Văn Biết

Trưởng bộ môn

Tô Thị Hồng Hà